

**ĐỀ THI HỌC PHẦN NGOẠI TIÊU HÓA
SAU ĐẠI HỌC NĂM HỌC 2019 – 2020**

Đối tượng: *Cao học, Nội trú, Chuyên khoa*
(Thời gian làm bài: 60 phút)

Ngày thi: ngày 28 tháng 07 năm 2020

Họ và tên học viên: La Đình Quý

Đối tượng: Cao học

(Lưu ý: Đề thi có 09 trang, học viên chỉ chọn một câu trả lời đúng nhất)

Câu 1. Trên thực tế phẫu thuật cắt bán phần dưới dạ dày kèm nạo hạch D2, nhóm hạch nào sau đây thường không nạo:

- ☒ A. Nhóm 3b.
- ☒ B. Nhóm 4sa.
- ☐ C. Nhóm 4sb.
- ☐ D. Nhóm 4d.
- ☐ E. Nhóm 6a.

Câu 2: Một bệnh nhân 60 tuổi, hẹp môn vị do ung thư hang vị T4aN3M0 kèm bệnh COPD đã điều trị tốt, đại tháo đường với đường huyết 140 mg%. Phương pháp phẫu thuật nào sau đây thường được chỉ định:

- ☒ A. Cắt dạ dày kèm nạo hạch
- ☐ B. Cắt dạ dày làm sạch
- ☐ C. Nội vị tràng trước đại tràng ngang
- ☐ D. Mở thông hồng tràng nuôi ăn
- ☐ E. Đặt stent nếu điều kiện kinh tế người bệnh cho phép

Câu 3. Bệnh nhân nữ, 60 tuổi, vào viện vì ăn không ngon miệng gần 2 tháng nay. Lúc nhập viện: tỉnh, da niêm hồng. Sinh hiệu ổn định. Bụng mềm xẹp, ấn không đau. Hạch trên đòn trái không sờ chạm. Nội soi dạ dày phát hiện u sùi # 1 cm ở mặt sau thân vị. GPB: carcinoma tuyến biệt hoá vừa. CT scan bụng không ghi nhận hạch vùng, không di căn gan, ổ bụng, buồng trứng. Thương tổn 1/3 giữa dạ dày # 1,5 cm, ở lớp niêm mạc. Bác sĩ gây mê đã khám và nhận định ASA là I. Điều trị nào thích hợp nhất cho bệnh nhân này?

- ☒ A. Cắt bán phần dưới dạ dày và nạo hạch D2.
- ☐ B. EMR. EMR dùng cho polyp thôi chứ này ung thư rồi
- ☒ C. ESD.
- ☐ D. Cắt bán phần dưới dạ dày, nạo hạch D1.
- ☐ E. Cắt bán phần dưới dạ dày bảo tồn môn vị, nạo hạch D2.

Câu 4: Theo quan điểm nạo hạch trong điều trị ung thư dạ dày mới nhất của Hiệp hội Ung thư dạ dày Nhật Bản, câu nào sau đây không đúng?

- ☒ A. Nạo hạch D1, D1+ hay D2 tùy thuộc vào vị trí khối u. *phương pháp phẫu thuật*
- ☐ B. Nạo hạch nhóm 7 bắt buộc trong nạo hạch D1.
- ☐ C. Nhóm hạch số 3 được chia làm 2 nhóm là 3a và 3b.
- ☒ D. Nạo hạch D2+ không làm tăng tỉ lệ sống còn.
- ☐ E. Cắt lách thường khuyến cáo ở những trường hợp u giai đoạn T2 – T4 ở bờ cong lớn phần ba trên dạ dày.

Câu 5: Câu nào sau đây đúng khi nói về ung thư biểu mô tế bào gai của thực quản?

- ☐ A. Thường gặp ở dân số có mức sống cao
- ☐ B. Thường gặp ở bệnh nhân có các yếu tố nguy cơ tim mạch
- ☒ C. Thường gặp ở bệnh nhân nghiện thuốc lá
- ☐ D. Đa số gặp ở 1/3 dưới thực quản *1/3 giữa*
- ☐ E. Thường gặp ít di căn hạch bạch huyết.

ệnh nhân nam 49 tuổi, vào viện vì nôn ra máu. Nội soi dạ dày thấy có ổ loét ở bờ cong lớn vùng thân vị # 1 cm, hiện không chảy máu. Chụp CT scan bụng có hình ảnh khối U từ vùng bờ cong lớn dạ dày # 8 cm kéo dài tới đuôi tụy và lách, chưa xâm lấn xung quanh. Không hạch ổ bụng. (Câu 28 và 29)

Câu 28. Chẩn đoán nào là phù hợp nhất ở bệnh nhân này?

- ☒ A. U thân tụy.
- ☐ B. U đại tràng ngang.
- ☐ C. GIST dạ dày.
- ☐ D. U mạc treo đại tràng.
- ☐ E. X 1/3 giữa dạ dày.

Câu 29. Phương pháp phẫu thuật nào được chọn ở bệnh nhân này?

- ☒ A. Cắt dạ dày hình chêm
- ☐ B. Cắt dạ dày hình chêm + cắt lách
- ☐ C. Cắt dạ dày hình chêm + cắt đuôi tụy
- ☐ D. Cắt toàn bộ dạ dày
- ☐ E. Cắt toàn bộ dạ dày + đuôi tụy và lách

Câu 30. Bệnh nhân nữ 30 tuổi, nhập viện vì sốt cao, chóng mặt, đau vai phải khi nằm, thờnh. Sạch kinh cách 2 tuần, có huyết trắng hôi từ 1 tuần nay. Khám bụng mềm, ấn đau tức HSP, ấn kê sườn đau. Không vàng da. Chẩn đoán nào nên nghĩ đến nhiều nhất?

- ☐ a. Viêm gan cấp
- ☒ b. Áp xe gan
- ☐ c. Áp xe dưới hoành
- ☐ d. Viêm phần phụ

Bệnh nhân nữ, 58 tuổi, tiền căn mô viêm ruột thừa 10 năm, vào viện vì đau bụng âm ỉ 5 tháng nay. Thỉnh thoảng có tiêu chảy từng đợt 3-5 ngày, ăn uống bình thường. Khám thấy bệnh nhân tỉnh táo, niêm hơi nhạt, sinh hiệu ổn định. Không sờ thấy u bụng, ấn bụng không điểm đau. (câu 31, 32, 33 và 34).

Câu 31. Nội soi đại tràng thấy khối U sùi # 4 cm, dễ chảy máu ở đại tràng lên. Kết quả giải phẫu bệnh là viêm mạn tính không đặc hiệu. XQ đại tràng cản quang thấy hình ảnh hẹp ở đại tràng ngang gần đại tràng góc gan? Điều nào sau đây thường không thực hiện tiếp theo ở bệnh nhân này?

- ☒ A. Nội soi đại tràng, sinh thiết lại.
- ☐ B. Siêu âm bụng.
- ☐ C. Chụp CT scan bụng có cản quang.
- ☐ D. Lâm xét nghiệm tiền phẫu.
- ☐ E. Chụp CT scan ngực nếu XQ phổi có hình ảnh nghi ngờ di căn.

Câu 32. Nếu sau khi khám tiền mê, bệnh nhân có chỉ định phẫu thuật, thì phẫu thuật nào sau đây được lựa chọn?

- ☐ A. Cắt đại tràng phải.
- ☒ B. Cắt đại tràng phải mở rộng.
- ☐ C. Cắt đoạn đại tràng ngang.
- ☐ D. Cắt đoạn đại tràng trên và dưới khối U # 10 cm.
- ☐ E. Nối hồi - đại tràng ngang.

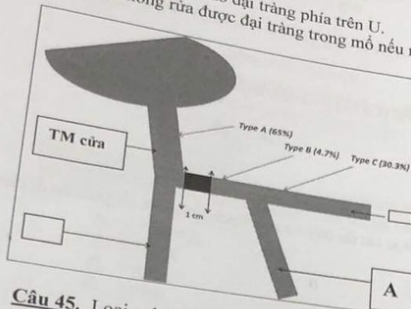
Câu 33. Mạch máu nào phải phẫu tích và thắt trong trường hợp này? **Chọn câu sai.**

- ☐ A. ĐM đại tràng phải (right colic artery).
- ☐ B. ĐM hồi đại tràng (ileocolic artery).
- ☒ C. ĐM đại tràng giữa (middle colic artery).
- ☐ D. Tĩnh mạch đại tràng trên phải (superior right colic vein).
- ☐ E. Tĩnh mạch mạc dạ dày - đại tràng Henle (gastrocolic trunk of Henle).

Câu 34. Tổn thương nào sau đây trong khi mổ, thường không quan trọng?

- ☒ A. Thủng tá tràng.
- ☐ B. Rách tĩnh mạch sinh dục phải.
- ☐ C. Rách niệu quản phải.
- ☐ D. Rách tĩnh mạch mạc treo tràng trên.
- ☐ E. Rách tĩnh mạch chủ dưới.

- Câu 43.** Rửa đại tràng trong mổ, nếu ruột thừa đã được cắt trước đó, chỗ nước vào tốt nhất là ở?
- A. Góc ruột thừa đã cắt trước đó.
 - B. Đoạn cuối hồi tràng.**
 - C. Manh tràng.
 - D. Bất kỳ chỗ nào đại tràng phía trên U.
 - E. Không rửa được đại tràng trong mổ nếu ruột thừa đã cắt trước đó.



- Câu 44.** Các mũi tên của Type A, B và C là sự thay đổi vị trí đổ vào của mạch máu nào?
- A. TM vị phải (right gastric vein).
 - B. TM vị trái (left gastric vein).**
 - C. TM đại tràng giữa (middle colic vein).
 - D. TM đại tràng trên phải (superior right colic vein).
 - E. TM mạc treo tràng dưới (inferior mesenteric vein).

- Câu 45.** Loại mô bệnh học nào **KHÔNG** thuộc mô học của u mạc treo?
- A. Nang thanh dịch
 - B. U mỡ
 - C. GIST**
 - D. U hạch

- Câu 46.** Thuốc điều trị đầu tay trong điều trị UMDDTH (GIST) loại đột biến đơn thuần
- A. Sorafenib
 - B. 5FU
 - C. Imatinib**
 - D. Sunitinib
 - E. Regorafenib

- Câu 47.** Câu nào sau đây SAI khi nói về thoát vị bẹn:
- A. Cố định mảnh ghép bằng keo: Cyanoacrylic, Fibrin.
 - B. Mảnh ghép phải có kích thước $\geq 12 \times 15$ cm, để che kín toàn bộ lỗ cơ lược.
 - C. Tai biến mạch máu và nội tạng gặp trong PTNS nhiều hơn mổ mở
 - D. PTNS không có lợi đối với mổ thoát vị bẹn 2 bên. rất có lợi**
 - E. PTNS dễ gây đau vùng bìu hơn so với mổ mở.

- Câu 48.** Viêm chuyển sản ruột được phát hiện qua Nội soi dạ dày, Chọn phát biểu ĐÚNG :
- A. Tổn thương chắc chắn tiến triển thành ung thư
 - B. Tổn thương không thể phục hồi nhưng không tiến triển thành ung thư
 - C. Thường do nhiễm *H. Pylori*
 - D. Tổn thương có thể phục hồi**

- Câu 49.** Trong Quy trình kỹ thuật cắt đoạn dạ dày (do loét tá tràng có biến chứng) được Bộ y tế ban hành theo Quyết định 4491/QĐ-BYT năm 2016, Xác định **mốc cắt dạ dày** KHÔNG bao gồm nội dung nào dưới đây ?
- A. Dưới môn vị 2-3 cm
 - B. Bờ cong nhỏ: chỗ động mạch vị trái gấp bờ cong nhỏ
 - C. Bờ cong lớn: chỗ gấp nhau của động mạch vị mạc nối phải và trái
 - D. Chiều dài móm dạ dày còn lại khoảng 12 cm**

Câu 13. Chẩn đoán cuối cùng ở bệnh nhân này là carcinoma tuyến đại trực tràng T4aN2M0. Phẫu thuật điều trị thích hợp nhất là:

- A. Lâm hậu môn nhân tạo đại tràng ngang
- B. Nối tắt đại tràng chậu hông – đại tràng ngang
- C. Cắt đại tràng trái mở rộng, đại tràng ngang – trực tràng.
- ☒ D. Cắt đại tràng trái, đại tràng ngang – đại tràng chậu hông
- E. Cắt trước

Câu 14: Chuẩn bị ruột trước mổ ở bệnh nhân này:

- ☒ A. Thụt tháo
- B. Dùng fleet soda

Bệnh nhân nam 66 tuổi, cao 1,65m, nặng 62kg đến khám vì 10 ngày nay đi tiêu phân nhầy, màu đen, đôi khi có máu. Không có sốt, không đau bụng. (**câu 15, 16 và 17**)

Câu 15. Thăm trực tràng phát hiện có u sùi, rứt gant có máu. Những yếu tố nào khi thăm trực tràng cần đánh giá? Chọn câu sai:

- A. Tình trạng cơ thắt.
- B. Vị trí u so với bờ trên cơ thắt và rìa hậu môn.
- ☒ C. Vị trí u so với đường lược.
- D. Xâm lấn theo chu vi trực tràng.
- E. U có di động không.

Câu 16. Chẩn đoán cuối cùng của bệnh nhân trên là: carcinom tuyến trực tràng, biệt hóa T2N2M0. U cách rìa hậu môn # 7 cm. Phẫu thuật nào sau đây là phù hợp nhất?

- ☒ A. Phẫu thuật cắt trước.
- B. Phẫu thuật Miles.
- C. Hậu môn nhân tạo đại tràng chậu hông.
- D. Phẫu thuật Faivre.
- E. Phẫu thuật Miles kèm cắt tử cung và 2 phần phụ (đoạn chậu).

Câu 17. Sau phẫu thuật 3 ngày, bệnh nhân bí tiểu. Lâm gì tiếp theo cho bệnh nhân này:

- A. Chụp bàng quang cản quang.
- B. Chụp CT scan bụng chậu có cản quang.
- ☒ C. Đặt thông tiểu lưu.
- D. Chích botulinum bàng quang.
- E. Cho uống xanh methylen và theo dõi ống dẫn lưu bụng nếu có xanh methylen thì mổ.

Câu 18. Bệnh nhân, nam 59 tuổi được phẫu thuật cắt đại tràng phải do k đại tràng lên. Sau phẫu thuật 2 ngày, BN đau nhẹ bụng P, sốt 38°C. Chưa trung tiện được. Tiêu 500 ml/ngày. Ống dẫn lưu rãnh đại tràng phải ra # 1000 ml dịch vàng, lợn cợn ít. Điều nào sau đây được nghĩ đến nhiều nhất?

- ☒ A. Xi miệng nói.
- B. Tổn thương tá tràng.
- C. Tổn thương niệu quản phải.
- D. Tổn thương thận phải.
- E. Chì là dịch bàng đon thuận sau mổ.

Câu 19. Diễn tiến tự nhiên của ung thư đại trực tràng. Chọn câu SAI

- A. Xâm lấn thành đại trực tràng, đến các tạng và mô lân cận
- B. Theo bạch mạch, di căn đến hạch
- C. Theo đường tĩnh mạch, di căn đến phổi
- ☒ D. Theo đường động mạch, di căn đến gan
- ☒ E. Rơi tự do, di căn vào xoang phúc mạc

Câu 20. Tai biến đáng sợ nhất trong phẫu thuật Miles là gì?

- A. Đứt niệu quản trái.
- B. Thủng âm đạo ở nữ.
- ☒ C. Tổn thương thần kinh hạ vị.
- ☒ D. Rách tĩnh mạch trước xương cùng.
- E. Rách tĩnh mạch chủ dưới.

Câu 57. Để thực hiện Nội soi dạ dày- tá tràng không cấp cứu, Thời gian người bệnh cần phải nhịn ăn uống trước là?

A. 4 - 6 giờ

B. 8- 12 giờ

C. 6 - 8 giờ

D. 2 - 4 giờ

Câu 58. Nguyên nhân nào **ít là** nguyên nhân của áp xe dưới hoành?

a. Viêm ruột thừa cấp

b. Viêm phúc mạc chậu do phần phụ

c. Viêm hạch mạc treo ruột **mủ vô trùng**

d. Áp xe gan

Câu 59. Bệnh nhân có polyp đại tràng không cuống, kích thước **3 cm**, được lấy bỏ từng miếng qua nội soi. Thời gian nội soi đại tràng kiểm tra lại nên là:

A. 1 tháng

B. 2-6 tháng

C. 9 tháng

D. 1 năm

E. 2 năm

Câu 60. Bệnh nhân được nội soi dạ dày phát hiện Viêm dạ dày HP (-) kèm chuyển sản ruột. Kết quả sinh thiết GPB : phù hợp chuyển sản ruột ở dạ dày. Kế hoạch nội soi tầm soát, theo dõi bệnh nhân phù hợp là ?

A. mỗi 6 tháng

B. mỗi 1 năm

C. mỗi 3 tháng

D. mỗi 2 năm

*****HẾT*****

Câu 35. Thuốc điều trị nhắm trúng đích trong ung thư dạ dày là?

- A. Rituximab
- B. Herceptin**
- C. Erbitux
- D. Avastin
- E. Gleevec

Câu 36. Nhuộm hóa mô miễn dịch nào sau đây áp dụng trong GIST dạ dày?

- A. CD 20.
- B. CD 117.**
- C. Her 2.
- D. P53.
- E. Ki 67.

Câu 37. Nhuộm hóa mô miễn dịch nào sau đây áp dụng cho ung thư dạ dày để điều trị liệu pháp nhắm trúng đích?

- A. CD 20.
- B. CD 117.
- C. HER 2.**
- D. P53.
- E. CD 34.

Câu 38. Tìm câu **sai**: Trong mổ thoát vị bẹn

- A. Béo phì nặng là chống chỉ định của PTNS
- B. TAPP là kỹ thuật mổ đi vào ổ bụng, đặt mảnh ghép tiền phúc mạc.
- C. TEP là kỹ thuật mổ đi hoàn toàn ngoài phúc mạc, đặt mảnh ghép tiền phúc mạc.
- D. Sẹo mổ cũ dưới rốn là chống chỉ định tương đối của PTNS.
- E. Tái phát sau mổ Lichtenstein là chống chỉ định của PTNS.**

Câu 39. Chọn câu **sai** khi nói về điều trị thoát vị bẹn:

- A. Phương pháp Bassini kinh điển là khâu cơ ngang, mạc ngang và cơ chéo trong với dây chằng bẹn
- B. Phương pháp Mc Vay có tai biến biến chứng là dễ tổn thương tĩnh mạch đùi
- C. Phương pháp Shouldice được coi là phương pháp Bassini cải biên
- D. Phương pháp Lichtenstein kinh điển chỉ điều trị thoát vị bẹn nhưng không điều trị thoát vị đùi
- E. Phương pháp Rutkow chỉ dùng nút chặn vào lỗ thoát vị bẹn trực tiếp hoặc gián tiếp là đủ**

Câu 40. Câu nào sau đây ĐÚNG NHẤT khi nói về thoát vị bẹn:

- A. Thời gian lành sẹo thoát vị hoàn toàn đủ chắc 100% để chịu lực là 3 tháng
- B. Chỉ Vicril có thể dùng tốt trong tạo hình thoát vị vì tan chậm (sau 3 tháng)
- C. Sự tổ chức hóa mảnh ghép xảy ra sau 1 tháng và làm mảnh ghép co lại theo mọi hướng từ 10-30%**
- D. Mảnh ghép lỗ lớn là mảnh ghép có lỗ > 0,5 mm
- E. Mảnh ghép nhẹ khi hàm lượng polypropylene < 90g / m² mảnh ghép

Câu 41. Giới hạn của tam giác đau:

- A. Dải chậu mu, ống dẫn tinh, dây chằng bẹn
- B. Nếp gấp phúc mạc, ống dẫn tinh, mạch máu tinh hoàn
- C. Dải chậu mu, mạch máu tinh hoàn, nếp gấp phúc mạc**
- D. Dây chằng Cooper, mạch máu tinh hoàn, nếp gấp phúc mạc
- E. Ống dẫn tinh, cạnh xương mu, nếp gấp phúc mạc

Câu 42. Bệnh nhân có 3 polyp đại tràng kích thước 1,5cm, được cắt lấy trọn polyp trong một lần nội soi, kết quả GPB cho biết là **u tuyến nhung mao**. Nên nội soi khung đại tràng lại kiểm tra trong vòng:

- A. 3 tháng
- B. 3 năm**
- C. 5 năm
- D. 7 năm
- E. 10 năm

Câu 21. Chọn câu SAI cho polyp tuyến đại tràng:

- A. Chiếm 2/3 các polyp đại tràng
- B. Nguy cơ tiến triển thành ung thư đại tràng là 25% 5%**
- C. Polyp tuyến nhưng mao chiếm 5-15% trong số polyp tuyến và khả năng hóa ác cao
- D. Polyp tuyến ống, có cuống, kích thước < 1 cm thì ít khi là ung thư
- E. Polyp tuyến luôn có một mức độ loạn sản.

Câu 22. Đối với ung thư vùng tâm vị - thực quản, phân loại thường hay dùng để chọn lựa phương pháp phẫu thuật là:

- A. Dukes**
- B. Siewert**
- C. Kitano
- D. Bormann
- E. Lauren

Câu 23. Bệnh nhân nam 75 tuổi vào viện vì nuốt nghẹn với cơm 2 tháng, còn ăn cháo được. Khám không phát hiện gì đặc biệt. Soi dạ dày thấy khối u # 5 cm ở 1/3 giữa thực quản, dạ dày bình thường. CT scan ngực thấy khối U xâm lấn tới lớp cơ thực quản # 4 cm. CT scan bụng chậu thấy có nhiều hạch vùng bờ cong nhỏ thành khối # 3,5 cm và dọc động mạch chủ bụng # 2 cm. Cách xử trí tốt nhất ở bệnh nhân này là gì?

- A. Mở hồng tràng nuôi ăn.**
- B. Mở dạ dày nuôi ăn
- C. Cắt thực quản qua nội soi tạo hình bằng dạ dày.
- D. Hoá trị.**
- E. Cắt thực quản qua nội soi tạo hình bằng dạ dày.

Câu 24. Kỹ thuật cắt toàn bộ UMDDTH (GIST) ở dạ dày qua nội soi tiêu hóa

- A. LECS
- B. CLEAR-NET
- C. NEWS
- D. Lift and cut
- E. STER**

Câu 25. Sau khi cắt bán phần dưới dạ dày và nạo hạch D2, phần dạ dày còn lại được nuôi dưỡng chủ yếu bởi mạch máu nào?

- A. ĐM vị trái**
- B. ĐM vị sau
- C. ĐM vị ngắn**
- D. ĐM vị mạc nối trái
- E. ĐM vị phải

Câu 26. Bệnh nhân nữ, 86 tuổi, vào viện vì ăn uống kém và nôn ói thức ăn cũ gần 2 tháng nay. Kèm theo mệt mỏi, uể oải, thỉnh thoảng đau bụng âm ỉ về đêm. Khám thấy bụng mềm xẹp, vùng trên rốn hơi lạch (P) có khối u # 3x4cm, cứng, di động kém. Hạch trên đòn trái không sờ chạm. ASA: III. Điều trị nào thích hợp nhất cho bệnh nhân này?

- A. Cắt bán phần dưới dạ dày và nạo hạch D2.
- B. Cắt bán phần dưới dạ dày làm sạch.
- C. Nối vị tràng hoặc mở hồng tràng nuôi ăn.**
- D. Chỉ điều trị nội khoa.
- E. Mở dạ dày nuôi ăn.

Câu 27. : Đối với tai biến trong phẫu thuật nội soi cắt đại tràng phải, tạng nào ít bị tổn thương nhất?

- A. Niệu quản phải
- B. Thận phải**
- C. Bó mạch sinh dục phải
- D. Tá tràng
- E. Đầu tụy

Câu 8: BN nữ 60t vào viện vì tiểuắt nhất 2 tháng nay. Khám bụng mềm, sờ không thấy gì hết, thăm trực tràng phát hiện u sùi cách rìa hậu môn 5cm, di động kém. Nội soi u chiếm gần hết chu vi, cách rìa 4cm, soi không qua được. GPB mô viêm mạn. Làm gì tiếp?

Nội soi sinh thiết lại

Câu 9: BN đau gì đó, bụng mềm, nội soi ổ loét nông 4cm 1/3 dưới dạ dày, GPB carcinôm tuyến. Làm gì để chẩn đoán giai đoạn?

CT scan bụng chậu có cản quang

Câu 10: Chẩn đoán cuối cùng K 1/3 dưới mặt trước T4aN3M0. Làm gì?

Cắt bán phần dưới dạ dày, nạo hạch D2 (*không cần bursectomy vì ở mặt trước*)

Câu 11: Điều trị bảo tồn ung thư mô đệm tiêu hóa làm gì?

Cắt dạ dày hình chêm

Câu 12: BN nữ 66 tuổi, đau quặn bụng 6 tháng nay gì đó, nội soi u đại tràng sùi góc lách, máy soi không qua được. Chẩn đoán giai đoạn dùng gì?

CT scan bụng chậu có cản quang (*trực tràng mới dùng MRI*)

Câu 50: Trong quy trình nối vị tràng, quai hồng tràng hình chữ gì?

Hình φ

Câu 51: Chỉ định phẫu thuật [...] polyp?

> 2cm

Câu 52: Ung thư hang vị đã được cắt nạo hạch, thường tái phát do di căn vùng hạch ở đâu?

Rốn gan

Câu 53: BN 60 tuổi, 14 ngày trước PTNS [...], siêu âm thấy [...]. Giờ làm gì?

CT bụng

Câu 54: BN nam 60 tuổi, sụt cân 3 tháng, sốt về chiều [...]

Lao

Câu 55: Để phát hiện chẩn đoán sớm tổn thương ống tiêu hóa, phương tiện nào có thể giúp BS tiêu hóa?

Ống soi với [...] phóng đại

Câu 56: Cơ chế tắc ruột do lao, chọn câu SAI?

Do dây chằng [...]